

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH LONG AN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2998 /QĐ-UBND

Long An, ngày 25 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục, nội dung và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương tỉnh Long An

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/2/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013, Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/NĐ-CP ngày 06/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 609/QĐ-BCT ngày 03/3/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực điện lực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Sở Công Thương tại Tờ trình số 847/TTr-SCT ngày 13/3/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo quyết định này danh mục, nội dung và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết 02 thủ tục hành chính (TTHC) mới ban hành, 04 TTHC sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương tỉnh Long An (kèm theo 47 trang phụ lục).

Điều 2. Giao Sở Công Thương có trách nhiệm:

1. Cập nhật nội dung các TTHC mới ban hành, được sửa đổi bổ sung lên Hệ thống Một cửa điện tử của tỉnh ngay khi nhận được quyết định công bố.

2. Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh triển khai thực hiện việc tiếp nhận và giải quyết TTHC theo quy trình nội bộ được phê duyệt tại quyết định này.

3. Trên cơ sở nội dung quy trình nội bộ được phê duyệt tại quyết định này, Sở Công Thương chủ trì phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng quy trình điện tử giải quyết TTHC tại Phần mềm của Hệ thống một cửa điện tử của tỉnh theo quy định của Chính phủ tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP và hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ tại Thông tư số 01/2018/TT-VPCP.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC (VPCP);
- CT.UBND tỉnh;
- TT.CNTT (Sở KH&CN);
- TT.PVHCC tỉnh;
- VNPT Long An;
- Phòng THKSTTHC;
- Lưu: VT.

QDCB-609BCT-TT0847-DIENLUC



CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Út

PHỤ LỤC
DANH MỤC, NỘI DUNG, QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT TTHC MỚI BAN HÀNH,
ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH LONG AN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2998/QĐ-UBND ngày 25/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Long An)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

STT	Tên TTHC	Mã số TTHC (CSQLQG)	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí (nếu có)	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện			Quyết định công bố của Bộ ngành
							Trực tiếp	BC CI	Trực tuyến	
	TTHC CẤP TỈNH									
I	LĨNH VỰC ĐIỆN LỰC: 05 TTHC									
	<i>TTHC MỚI BAN HÀNH</i>									
1	Phê duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp	1.013394	12 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Không	Trung tâm PVHCC tỉnh	Sở Công Thương	X	X	Toàn trình	Quyết định số 609/QĐ-BCT ngày 03/03/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương
2	Điều chỉnh danh mục đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp	1.013395	12 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Không	Trung tâm PVHCC tỉnh	Sở Công Thương	X	X	Toàn trình	Quyết định số 609/QĐ-BCT ngày 03/03/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương
	<i>TTHC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG</i>									
3	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện	1.013004	10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Không	Trung tâm PVHCC tỉnh	Sở Công Thương	X	X	Toàn trình	Quyết định số 609/QĐ-BCT ngày 03/03/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương

	quốc gia									
4	Điều chỉnh, bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia	1.013005	10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Không	Trung tâm PVHCC tỉnh	Sở Công Thương	X	X	Toàn trình	Quyết định số 609/QĐ-BCT ngày 03/03/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương
5	Thông báo phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia	2.002676	Không quy định (thực tế giải quyết 01 ngày làm việc)	Không	Trung tâm PVHCC tỉnh	Sở Công Thương	X	X	Toàn trình	Quyết định số 609/QĐ-BCT ngày 03/03/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương
II	LĨNH VỰC KHOA HỌC CÔNG NGHỆ: 01 TTHC									
1	Cấp thông báo xác nhận công bố sản phẩm hàng hóa nhóm 2 phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật tương ứng	2.000046	05 ngày làm việc	Không	Trung tâm PVHCC tỉnh	Sở Công Thương	x	x	Toàn trình	01/QĐ-BCT ngày 11/8/2019

PHẦN II
NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH,
TTHC ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG
QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH LONG AN

I. LĨNH VỰC ĐIỆN LỰC: 05 TTHC

1. Phê duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp – 1.013394

a) Trình tự thực hiện:

*** Bước 1:** Tiếp nhận hồ sơ

- Đơn vị điện lực, nhà đầu tư đề nghị đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp trong phương án phát triển mạng lưới cấp điện trong quy hoạch tỉnh nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An (*Tầng 2 - Khối nhà cơ quan 4, Khu Trung tâm Chính trị - Hành chính tỉnh Long An, địa chỉ: Đường song hành, Quốc lộ tránh 1A, Phường 6, Tân An, tỉnh Long An*).

- Công chức tiếp nhận kiểm tra hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ theo quy định thì hướng dẫn cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, trao cho người nộp hồ sơ.

- Chuyển hồ sơ đến Sở Công Thương để giải quyết.

*** Bước 2:** Xử lý hồ sơ

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Công Thương có trách nhiệm kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu đơn vị điện lực, nhà đầu tư sửa đổi, bổ sung hồ sơ.

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ theo quy định, Sở Công Thương lập báo cáo thẩm định gồm các nội dung thẩm định theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Nghị định số 56/2025/NĐ-CP, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét phê duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp theo Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 56/2025/NĐ-CP. Trường hợp không phê duyệt, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trả lời đơn vị điện lực, nhà đầu tư bằng văn bản và nêu rõ lý do.

*** Bước 3:** Trả kết quả

- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An thông báo người nộp hồ sơ để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (*nếu có*).

- Người nộp hồ sơ mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An nhận kết quả (*hoặc yêu cầu Trung tâm*

chuyển kết quả qua hệ thống bưu chính công ích).

- **Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:** Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định).

+ Buổi sáng: Từ 7 giờ đến 11 giờ 30 phút.

+ Buổi chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ.

b) Cách thức thực hiện: Đơn vị điện lực, nhà đầu tư được lựa chọn một trong các cách thức gửi hồ sơ sau:

- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An (người nộp hồ sơ phải có giấy giới thiệu hoặc ủy quyền của tổ chức).

- Thông qua hệ thống dịch vụ bưu chính công ích tới Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An.

- Nộp trực tuyến các thành phần hồ sơ điện tử có giá trị pháp lý qua Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh Long An.

***Ghi chú:**

- Nộp hồ sơ trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích: các thành phần hồ sơ phải là bản chính hoặc bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao chứng thực hoặc nộp bản sao xuất trình bản chính để đối chiếu;

- Nộp hồ sơ qua môi trường mạng: các thành phần hồ sơ phải được scan, chụp từ bản chính.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

STT	Thành phần hồ sơ	Thành phần hồ sơ cần số hóa (đánh "X")
1	Tờ trình đề nghị phê duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 56/2025/NĐ-CP;	
2	Tài liệu về tư cách pháp lý của đơn vị điện lực, nhà đầu tư, bao gồm: thẻ Căn cước, thẻ Căn cước công dân, hộ chiếu còn hiệu lực, các giấy tờ chứng thực cá nhân khác đối với cá nhân; thông tin mã số doanh nghiệp đối với tổ chức.	X
3	Tài liệu chứng minh năng lực tài chính của đơn vị điện lực, nhà đầu tư gồm một trong các tài liệu sau: báo cáo tài chính 02 năm gần nhất của đơn vị điện lực, nhà đầu tư; cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ; cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính; bảo lãnh về năng lực tài chính	X

	của nhà đầu tư; tài liệu khác chứng minh năng lực tài chính của nhà đầu tư.	
--	---	--

- **Số lượng hồ sơ:** 01 bộ

d) Thời hạn giải quyết: 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cụ thể như sau:

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ theo quy định, Sở Công Thương lập báo cáo thẩm định gồm các nội dung thẩm định theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Nghị định số 56/2025/NĐ-CP;

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét phê duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp.

đ) Đối tượng thực hiện TTHC: Đơn vị điện lực, nhà đầu tư đề nghị đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp trong phương án phát triển mạng lưới cấp điện trong quy hoạch tỉnh.

e) Cơ quan giải quyết TTHC:

- **Cơ quan có thẩm quyền quyết định:** Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- **Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC:** Sở Công Thương.

g) Kết quả thực hiện TTHC: Quyết định phê duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp theo Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 56/2025/NĐ-CP.

h) Phí, lệ phí (nếu có): Không quy định.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Tờ trình đề nghị phê duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 56/2025/NĐ-CP.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC (nếu có): Không quy định.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Điện lực số 61/2024/QH15;

- Nghị định số 56/2025/NĐ-CP ngày 03/3/2025 của Chính phủ quy định về quy hoạch phát triển điện lực, phương án phát triển mạng lưới cấp điện, đầu tư xây dựng dự án điện lực và đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án kinh doanh điện lực.

TÊN TỔ CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:.....

....., ngày tháng năm

TỜ TRÌNH**Phê duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp**

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh...

*Căn cứ Luật Điện lực số 61/2024/QH15 ngày 30 tháng 11 năm 2024;**Căn cứ Nghị định số 56/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch phát triển điện lực, phương án phát triển mạng lưới cấp điện, đầu tư xây dựng dự án điện lực và đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án kinh doanh điện lực;*

(Tên Đơn vị điện lực/Nhà đầu tư) trình Sở Công Thương tỉnh thẩm định đề nghị phê duyệt danh mục (hoặc phê duyệt điều chỉnh danh mục) đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp.

I. THÔNG TIN DANH MỤC DỰ ÁN

1. Danh mục dự án bao gồm các thông tin: tên dự án, quy mô dự kiến (công suất, cấp điện áp, chiều dài,...), dự kiến (vốn đầu tư, nguồn vốn, tiến độ, khu vực cấp điện, nhu cầu sử dụng đất) theo phụ lục đính kèm.

2. Tên đơn vị điện lực/nhà đầu tư và các thông tin để liên lạc (điện thoại, địa chỉ):.....

3. Sự cần thiết đầu tư, mục tiêu đầu tư; sự phù hợp với phương án phát triển mạng lưới cấp điện trong quy hoạch tỉnh.

Trường hợp tờ trình phê duyệt điều chỉnh danh mục: bổ sung thông tin tình hình triển khai dự án thuộc danh mục, tài liệu liên quan đến việc điều chỉnh (nếu có).

II. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM BAO GỒM

1. Tài liệu về tư cách pháp lý của đơn vị điện lực, nhà đầu tư, bao gồm:

Thẻ Căn cước, thẻ Căn cước công dân, hộ chiếu còn hiệu lực, các giấy tờ chứng thực cá nhân khác đối với cá nhân; thông tin mã số doanh nghiệp đối với tổ chức.

2. Tài liệu chứng minh năng lực tài chính của đơn vị điện lực, nhà đầu tư gồm một trong các tài liệu sau: báo cáo tài chính 02 năm gần nhất của đơn vị điện lực, nhà đầu tư; cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ; cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính; bảo lãnh về năng lực tài chính của nhà đầu tư; tài liệu khác chứng minh năng lực tài chính của nhà đầu tư.

(Tên Đơn vị điện lực/Nhà đầu tư) trình Sở Công Thương tỉnh ... thẩm định danh mục (hoặc điều chỉnh danh mục) đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp theo các nội dung nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:...

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Phụ lục: Danh mục đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp

TT	Tên dự án	Quy mô dự kiến	Sơ bộ vốn đầu tư	Nguồn vốn đầu tư	Dự kiến tiến độ	Dự kiến khu vực cấp điện	Dự kiến nhu cầu sử dụng đất (ha)
1							
2							

2. Điều chỉnh danh mục đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp – 1.013395

a) Trình tự thực hiện:

*** Bước 1:** Tiếp nhận hồ sơ

- Trong quá trình thực hiện các dự án đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp theo danh mục đã được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt, khi có nhu cầu bổ sung, thay thế hoặc loại bỏ dự án trong danh mục, đơn vị điện lực, nhà đầu tư thực hiện việc điều chỉnh danh mục dự án nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An (Tầng 2 - Khối nhà cơ quan 4, Khu Trung tâm Chính trị - Hành chính tỉnh Long An, địa chỉ: Đường song hành, Quốc lộ tránh 1A, Phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An).

- Công chức tiếp nhận kiểm tra hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ theo quy định thì hướng dẫn cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, trao cho người nộp hồ sơ.

- Chuyển hồ sơ đến Sở Công Thương để giải quyết.

*** Bước 2:** Xử lý hồ sơ

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Công Thương có trách nhiệm kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu đơn vị điện lực, nhà đầu tư sửa đổi, bổ sung hồ sơ.

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ theo quy định, Sở Công Thương lập báo cáo thẩm định gồm các nội dung thẩm định theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Nghị định số 56/2025/NĐ-CP, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt điều chỉnh.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét phê duyệt điều chỉnh danh mục đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp theo Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 56/2025/NĐ-CP. Trường hợp không phê duyệt điều chỉnh, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trả lời đơn vị điện lực, nhà đầu tư bằng văn bản và nêu rõ lý do

*** Bước 3:** Trả kết quả

- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An thông báo người nộp hồ sơ để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có).

- Người nộp hồ sơ mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An nhận kết quả (hoặc yêu cầu Trung tâm chuyển kết quả qua hệ thống bưu chính công ích).

- **Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:** Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định).

+ Buổi sáng: Từ 7 giờ đến 11 giờ 30 phút.

+ Buổi chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ.

b) Cách thức thực hiện: Đơn vị điện lực, nhà đầu tư được lựa chọn một trong các cách thức gửi hồ sơ sau:

- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An (người nộp hồ sơ phải có giấy giới thiệu hoặc ủy quyền của tổ chức).

- Thông qua hệ thống dịch vụ bưu chính công ích tới Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An.

- Nộp trực tuyến các thành phần hồ sơ điện tử có giá trị pháp lý qua Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh Long An.

***Ghi chú:**

- Nộp hồ sơ trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích: các thành phần hồ sơ phải là bản chính hoặc bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao chứng thực hoặc nộp bản sao xuất trình bản chính để đối chiếu;

- Nộp hồ sơ qua môi trường mạng: các thành phần hồ sơ phải được scan, chụp từ bản chính.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

STT	Thành phần hồ sơ	Thành phần hồ sơ cần số hóa (đánh "X")
1	Tờ trình đề nghị điều chỉnh danh mục dự án đầu tư theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 56/2025/NĐ-CP và thông tin tình hình triển khai dự án thuộc danh mục.	
2	Tài liệu liên quan đến việc điều chỉnh.	X

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ

d) Thời hạn giải quyết: 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cụ thể như sau:

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ theo quy định, Sở Công Thương lập báo cáo thẩm định gồm các nội dung thẩm định theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Nghị định số 56/2025/NĐ-CP;

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét phê duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp.

đ) Đối tượng thực hiện TTHC: Đơn vị điện lực, nhà đầu tư có nhu cầu điều chỉnh danh mục dự án đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp đã được phê duyệt.

e) Cơ quan giải quyết TTHC:

- ***Cơ quan có thẩm quyền quyết định:*** Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- ***Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC:*** Sở Công Thương.

g) Kết quả thực hiện TTHC: Quyết định điều chỉnh danh mục đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp theo Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 56/2025/NĐ-CP.

h) Phí, lệ phí (nếu có): Không quy định.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Tờ trình đề nghị phê duyệt điều chỉnh danh mục đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 56/2025/NĐ-CP.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC (nếu có): Không quy định.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Điện lực số 61/2024/QH15;

- Nghị định số 56/2025/NĐ-CP ngày 03/3/2025 của Chính phủ quy định về quy hoạch phát triển điện lực, phương án phát triển mạng lưới cấp điện, đầu tư xây dựng dự án điện lực và đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án kinh doanh điện lực.

TÊN TỔ CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:.....

....., ngày tháng năm

TỜ TRÌNH**Phê duyệt điều chỉnh danh mục đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp**

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh...

*Căn cứ Luật Điện lực số 61/2024/QH15 ngày 30 tháng 11 năm 2024;**Căn cứ Nghị định số 56/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch phát triển điện lực, phương án phát triển mạng lưới cấp điện, đầu tư xây dựng dự án điện lực và đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án kinh doanh điện lực;*

(Tên Đơn vị điện lực/Nhà đầu tư) trình Sở Công Thương tỉnh thẩm định đề nghị phê duyệt danh mục (hoặc phê duyệt điều chỉnh danh mục) đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp.

I. THÔNG TIN DANH MỤC DỰ ÁN

1. Danh mục dự án bao gồm các thông tin: tên dự án, quy mô dự kiến (công suất, cấp điện áp, chiều dài,...), dự kiến (vốn đầu tư, nguồn vốn, tiến độ, khu vực cấp điện, nhu cầu sử dụng đất) theo phụ lục đính kèm.

2. Tên đơn vị điện lực/nhà đầu tư và các thông tin để liên lạc (điện thoại, địa chỉ):.....

3. Sự cần thiết đầu tư, mục tiêu đầu tư; sự phù hợp với phương án phát triển mạng lưới cấp điện trong quy hoạch tỉnh.

Trường hợp tờ trình phê duyệt điều chỉnh danh mục: bổ sung thông tin tình hình triển khai dự án thuộc danh mục, tài liệu liên quan đến việc điều chỉnh (nếu có).

II. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM BAO GỒM

1. Tài liệu về tư cách pháp lý của đơn vị điện lực, nhà đầu tư, bao gồm:

Thẻ Căn cước, thẻ Căn cước công dân, hộ chiếu còn hiệu lực, các giấy tờ chứng thực cá nhân khác đối với cá nhân; thông tin mã số doanh nghiệp đối với tổ chức.

2. Tài liệu chứng minh năng lực tài chính của đơn vị điện lực, nhà đầu tư gồm một trong các tài liệu sau: báo cáo tài chính 02 năm gần nhất của đơn vị điện lực, nhà đầu tư; cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ; cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính; bảo lãnh về năng lực tài chính của nhà đầu tư; tài liệu khác chứng minh năng lực tài chính của nhà đầu tư.

(Tên Đơn vị điện lực/Nhà đầu tư) trình Sở Công Thương tỉnh ... thẩm định danh mục (hoặc điều chỉnh danh mục) đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp theo các nội dung nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:...

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Phụ lục: Điều chỉnh danh mục đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp

TT	Tên dự án	Quy mô dự kiến	Sơ bộ vốn đầu tư	Nguồn vốn đầu tư	Dự kiến tiến độ	Dự kiến khu vực cấp điện	Dự kiến nhu cầu sử dụng đất (ha)
1							
2							

3. Cấp Giấy chứng nhận đăng ký phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia - 1.013004

a) Trình tự thực hiện:

*** Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ**

- Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An (Tầng 2 - Khối nhà cơ quan 4, Khu Trung tâm Chính trị - Hành chính tỉnh Long An, địa chỉ: Đường song hành, Quốc lộ tránh 1A, Phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An).

- Công chức tiếp nhận kiểm tra hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ theo quy định thì hướng dẫn cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, trao cho người nộp hồ sơ.

- Chuyển hồ sơ đến Sở Công Thương để giải quyết.

*** Bước 2: Xử lý hồ sơ**

- Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 58/2025/NĐ-CP ngày 03/3/2025, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ ra thông báo trả toàn bộ hồ sơ để tổ chức, cá nhân bổ sung và nộp lại hồ sơ theo quy định.

- Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, trong thời hạn 10 ngày, kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, cơ quan tiếp nhận có trách nhiệm cấp giấy chứng nhận đăng ký phát triển theo Mẫu số 04 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 58/2025/NĐ-CP ngày 03/3/2025. Trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận, cơ quan tiếp nhận hồ sơ ra thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do. Trong quá trình giải quyết, cơ quan tiếp nhận hồ sơ đăng ký phát triển có trách nhiệm xác định thời điểm tiếp nhận hồ sơ gồm ngày, giờ, phút và giải quyết theo thứ tự tiếp nhận;

- Sau khi tiếp nhận hồ sơ đăng ký đầy đủ và hợp lệ, cơ quan tiếp nhận gửi hồ sơ đến đơn vị điện lực cấp tỉnh đề nghị cho ý kiến về khả năng gây quá tải của nguồn điện đối với trạm biến áp, lưới điện hạ áp, lưới điện phân phối tại khu vực đăng ký phát triển. Đơn vị điện lực có trách nhiệm kiểm tra và gửi ý kiến cho Sở Công Thương trong thời hạn tối đa 03 ngày làm việc.

*** Bước 3: Trả kết quả**

- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An thông báo người nộp hồ sơ để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có).

- Người nộp hồ sơ mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An nhận kết quả (hoặc yêu cầu Trung tâm chuyển kết quả qua hệ thống bưu chính công ích).

- **Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:** Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định).

+ Buổi sáng: Từ 7 giờ đến 11 giờ 30 phút.

+ Buổi chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ.

b) Cách thức thực hiện: Tổ chức, cá nhân được lựa chọn một trong các cách thức gửi hồ sơ sau:

- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An (người nộp hồ sơ phải có giấy giới thiệu hoặc ủy quyền của tổ chức).

- Thông qua hệ thống dịch vụ bưu chính công ích tới Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An.

- Nộp trực tuyến các thành phần hồ sơ điện tử có giá trị pháp lý qua Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh Long An.

***Ghi chú:**

- Nộp hồ sơ trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích: các thành phần hồ sơ phải là bản chính hoặc bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao chứng thực hoặc nộp bản sao xuất trình bản chính để đối chiếu;

- Nộp hồ sơ qua môi trường mạng: các thành phần hồ sơ phải được scan, chụp từ bản chính.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

STT	Thành phần hồ sơ	Thành phần hồ sơ cần số hóa (đánh "X")
1	Giấy đăng ký theo Mẫu số 03 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 58/2025/NĐ-CP;	
2	* Đối với hộ gia đình sử dụng nhà ở riêng lẻ cung cấp tài liệu, gồm: bản vẽ thiết kế lắp đặt nguồn điện; bản sao tài liệu liên quan đến công trình có mái nhà theo quy định pháp luật (nếu có) như giấy phép xây dựng, văn bản nghiệm thu về phòng cháy chữa cháy.	
	* Đối tượng còn lại cung cấp tài liệu: bản vẽ thiết kế lắp đặt nguồn điện; bản sao tài liệu liên quan đến công trình có mái nhà trong trường hợp pháp luật chuyên ngành có quy định như quyết định chủ trương đầu tư dự án, giấy phép xây dựng, văn bản nghiệm thu về phòng cháy chữa cháy, kết quả nghiệm thu công trình xây dựng, giấy phép hoặc đăng ký môi trường.	

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ

d) Thời hạn giải quyết: 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức, cá nhân phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia, gồm:

- Tổ chức, cá nhân phát triển nguồn điện có công suất lắp đặt từ 1.000 kW trở lên;
- Tổ chức, cá nhân phát triển nguồn điện có công suất lắp đặt nhỏ hơn 1.000 kW không bán sản lượng điện dư nhưng có nhu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký phát triển;
- Tổ chức, cá nhân phát triển nguồn điện có công suất lắp đặt nhỏ hơn 1.000 kW đăng ký bán sản lượng điện dư vào lưới điện của bên mua điện dư, trừ hộ gia đình phát triển nguồn điện có công suất nhỏ hơn 100 kW trên mái công trình nhà ở riêng lẻ và đối tượng quy định tại khoản 6 Điều 14 Nghị định số 58/2025/NĐ-CP

e) Cơ quan giải quyết TTHC:

- **Cơ quan có thẩm quyền quyết định:** Sở Công Thương.
- **Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC:** Sở Công Thương.

g) Kết quả thực hiện TTHC: Giấy chứng nhận đăng ký phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ (theo Mẫu số 04 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 58/2025/NĐ-CP).

h) Phí, lệ phí (nếu có): Không quy định.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Giấy đăng ký lắp đặt điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia theo Mẫu số 03 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 58/2025/NĐ-CP.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC (nếu có):

- Có đủ hồ sơ đăng ký phát triển theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 58/2025/NĐ-CP;
- Có văn bản của đơn vị điện lực cấp tỉnh xác định nguồn điện dự kiến lắp đặt không gây quá tải đối với trạm biến áp, lưới điện hạ áp, lưới điện phân phối tại khu vực đăng ký phát triển.

l) Căn cứ pháp lý của TTHC:

- Nghị định số 58/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực về phát triển điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới.

**TÊN TỔ CHỨC/
CÁ NHÂN/HỘ GIA ĐÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng năm

GIẤY ĐĂNG KÝ

Phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia

Kính gửi: Sở Công Thương ...

Căn cứ Nghị định số/2025/NĐ-CP ngày tháng năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực về phát triển điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới;

Căn cứ Quy hoạch phát triển điện lực và Kế hoạch thực hiện Quy hoạch phát triển điện lực;

Căn cứ Quy hoạch tỉnh

Tổ chức/cá nhân/hộ gia đình đăng ký phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia gồm các nội dung sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin tổ chức/cá nhân/hộ gia đình đăng ký:

a) Tên:

b) Địa chỉ:

c) Số điện thoại:

d) Email:

đ) Mã số khách hàng sử dụng điện:

2. Vị trí lắp đặt:

3. Thông tin mô tả sơ bộ về công trình xây dựng:

a) Cấp công trình:

b) Kết cấu: Bê tông cốt thép/Khung thép/...; mái bê tông/mái tôn/.....

c) Chiều cao công trình:

d) Diện tích mái:

đ) Các hoạt động sản xuất, kinh doanh đang thực hiện:

4. Công suất lắp đặt:

- Tổng công suất tấm quang điện (kWp):

- Tổng sản lượng điện lưu trữ tại hệ thống lưu trữ điện (nếu có, kWh):

- Tổng công suất định mức của các bộ chuyển đổi nghịch lưu - inverter (kW):

5. Công suất sử dụng lớn nhất (kW) và công suất sử dụng trung bình (kW) của phụ tải tại thời điểm đăng ký.

6. Vị trí, điểm dự kiến đấu nối: (trước hay sau công tơ đo đếm điện hiện hữu)

7. Cấp điện áp đấu nối:

8. Phương án bảo đảm an toàn hệ thống điện:

9. Phương án xử lý sản lượng điện dư (*đánh dấu x vào phương án chọn*):

9.1.	Đồng ý bán sản lượng điện dư vào lưới điện của bên mua và chịu trách nhiệm đầu tư, lắp đặt công tơ điện có đo xa và kết nối với hệ thống thu thập dữ liệu từ xa của đơn vị điện lực, bảo đảm thiết bị phù hợp với quy định của pháp luật.	
9.2.	Không bán sản lượng điện dư vào lưới điện của bên mua và chịu trách nhiệm đối với việc kiểm định về an toàn điện, tuân thủ các quy trình, quy chuẩn quản lý vận hành công trình điện và các quy định về điều kiện kỹ thuật, nghiệm thu an toàn theo quy định.	

10. Thời gian dự kiến lắp đặt và thời gian hoàn thành:

II. HỒ SƠ KÈM THEO

1. Đối với hộ gia đình sử dụng nhà ở riêng lẻ:

a) Bản vẽ thiết kế lắp đặt nguồn điện.

b) Bản sao tài liệu liên quan đến công trình có mái nhà theo quy định pháp luật (nếu có) như giấy phép xây dựng, văn bản nghiệm thu về phòng cháy chữa cháy.

2. Đối với tổ chức, cá nhân khác:

a) Bản vẽ thiết kế lắp đặt nguồn điện.

b) Bản sao tài liệu liên quan đến công trình có mái nhà trong trường hợp pháp luật chuyên ngành có quy định như quyết định chủ trương đầu tư dự án, giấy phép xây dựng, văn bản nghiệm thu về phòng cháy chữa cháy, kết quả nghiệm thu công trình xây dựng, giấy phép hoặc đăng ký môi trường.

III. CAM KẾT

Nếu được cấp Giấy chứng nhận đăng ký phát triển, [*Tên tổ chức/cá nhân*] cam kết thực hiện xây dựng, lắp đặt, vận hành nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ như sau:

- Bảo đảm an toàn công trình, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường trước và trong quá trình lắp đặt nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ;

- Mua sắm, xây dựng, lắp đặt các thiết bị phục vụ phát điện bảo đảm tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn theo quy định pháp luật. Không nhập khẩu các tấm quang điện, thiết bị chuyển đổi điện một chiều thành điện xoay chiều đã qua sử dụng;

- Thực hiện đúng tiến độ đã đăng ký phát triển tại điểm 10 Mục I nêu trên;

- Bảo đảm an toàn xây dựng, an toàn môi trường, phòng cháy chữa cháy trong quá trình vận hành;

- Không vi phạm các quy định trong quá trình phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ.

IV. THÔNG TIN TRẢ KẾT QUẢ HỒ SƠ

1. Tên cơ quan, tổ chức/hộ gia đình đăng ký:

2. Địa chỉ:

3. Đề nghị trả kết quả qua email:

Để có cơ sở triển khai thực hiện lắp đặt nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ, [Tên tổ chức/cá nhân] đề nghị Sở Công Thương tỉnh/thành phố... tiếp nhận, xử lý hồ sơ đăng ký phát triển theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;

Lưu: VT.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN

(Ký, ghi rõ họ tên)

4. Điều chỉnh, bổ sung giấy chứng nhận đăng ký phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia – 1.013005

a) Trình tự thực hiện:

*** Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ**

- Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An (Tầng 2 - Khối nhà cơ quan 4, Khu Trung tâm Chính trị - Hành chính tỉnh Long An, địa chỉ: Đường song hành, Quốc lộ tránh 1A, Phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An).

- Công chức tiếp nhận kiểm tra hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì hướng dẫn cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, trao cho người nộp hồ sơ.

- Chuyển hồ sơ đến Sở Công Thương để giải quyết.

*** Bước 2: Xử lý hồ sơ**

Khi có thay đổi thông tin về chủ sở hữu công trình, quy mô công suất, thời gian hoàn thành lắp đặt, hình thức lựa chọn phát, bán sản lượng điện dư của nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ được ghi trong Giấy chứng nhận thì được điều chỉnh, bổ sung.

- Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, trong thời hạn 10 ngày, kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, cơ quan tiếp nhận có trách nhiệm cấp giấy chứng nhận đăng ký phát triển theo Mẫu số 04 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 58/2025/NĐ-CP ngày 03/3/2025. Trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận, cơ quan tiếp nhận hồ sơ ra thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do. Trong quá trình giải quyết, cơ quan tiếp nhận hồ sơ đăng ký phát triển có trách nhiệm xác định thời điểm tiếp nhận hồ sơ gồm ngày, giờ, phút và giải quyết theo thứ tự tiếp nhận;

- Sau khi tiếp nhận hồ sơ đăng ký đầy đủ và hợp lệ, cơ quan tiếp nhận gửi hồ sơ đến đơn vị điện lực cấp tỉnh đề nghị cho ý kiến về khả năng gây quá tải của nguồn điện đối với trạm biến áp, lưới điện hạ áp, lưới điện phân phối tại khu vực đăng ký phát triển. Đơn vị điện lực có trách nhiệm kiểm tra và gửi ý kiến cho Sở Công Thương trong thời hạn tối đa 03 ngày làm việc.

*** Bước 3: Trả kết quả**

- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An thông báo người nộp hồ sơ để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có).

- Người nộp hồ sơ mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An nhận kết quả (hoặc yêu cầu Trung tâm chuyển kết quả qua hệ thống bưu chính công ích).

- **Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:** Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định).

+ Buổi sáng: Từ 7 giờ đến 11 giờ 30 phút.

+ Buổi chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ.

b) Cách thức thực hiện: Tổ chức, cá nhân được lựa chọn một trong các cách thức gửi hồ sơ sau:

- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An (người nộp hồ sơ phải có giấy giới thiệu hoặc ủy quyền của tổ chức).

- Thông qua hệ thống dịch vụ bưu chính công ích tới Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An.

- Nộp trực tuyến các thành phần hồ sơ điện tử có giá trị pháp lý qua Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh Long An.

***Ghi chú:**

- Nộp hồ sơ trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích: các thành phần hồ sơ phải là bản chính hoặc bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao chứng thực hoặc nộp bản sao xuất trình bản chính để đối chiếu;

- Nộp hồ sơ qua môi trường mạng: các thành phần hồ sơ phải được scan, chụp từ bản chính.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

STT	Thành phần hồ sơ	Thành phần hồ sơ cần số hóa (đánh "X")
1	Giấy đăng ký theo Mẫu số 03 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 58/2025/NĐ-CP	
2	<p>+ Đối với hộ gia đình sử dụng nhà ở riêng lẻ cung cấp tài liệu, gồm: bản vẽ thiết kế lắp đặt nguồn điện; bản sao tài liệu liên quan đến công trình có mái nhà theo quy định pháp luật (nếu có) như giấy phép xây dựng, văn bản nghiệm thu về phòng cháy chữa cháy.</p> <p>+ Đối với tổ chức, cá nhân không thuộc điểm b khoản 1 Điều 17 Nghị định số 58/2025/NĐ-CP cung cấp tài liệu, gồm: bản vẽ thiết kế lắp đặt nguồn điện; bản sao tài liệu liên quan đến công trình có mái nhà trong trường hợp pháp luật chuyên ngành có quy định như quyết định chủ trương đầu tư dự án, giấy phép xây dựng, văn bản nghiệm thu về phòng cháy chữa cháy, kết quả nghiệm thu công trình xây dựng, giấy phép hoặc đăng ký môi trường.</p>	

- **Số lượng hồ sơ:** 01 bộ

d) Thời hạn giải quyết: 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức, cá nhân phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia, gồm:

- Tổ chức, cá nhân phát triển nguồn điện có công suất lắp đặt từ 1.000 kW trở lên;

- Tổ chức, cá nhân phát triển nguồn điện có công suất lắp đặt nhỏ hơn 1.000 kW không bán sản lượng điện dư nhưng có nhu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký phát triển;

- Tổ chức, cá nhân phát triển nguồn điện có công suất lắp đặt nhỏ hơn 1.000 kW đăng ký bán sản lượng điện dư vào lưới điện của bên mua điện dư, trừ hộ gia đình phát triển nguồn điện có công suất nhỏ hơn 100 kW trên mái công trình nhà ở riêng lẻ và đối tượng quy định tại khoản 6 Điều 14 Nghị định số 58/2025/NĐ-CP.

e) Cơ quan giải quyết TTHC:

- **Cơ quan có thẩm quyền quyết định:** Sở Công Thương.

- **Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC:** Sở Công Thương.

g) Kết quả thực hiện TTHC: Giấy chứng nhận đăng ký phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ (theo Mẫu số 04 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 58/2025/NĐ-CP).

h) Phí, lệ phí (nếu có): Không quy định.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Giấy đăng ký lắp đặt điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia theo Mẫu số 03 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 58/2025/NĐ-CP.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC (nếu có): Giấy chứng nhận đăng ký phát triển được điều chỉnh, bổ sung khi có thay đổi thông tin về chủ sở hữu công trình, quy mô công suất, thời gian hoàn thành lắp đặt, hình thức lựa chọn phát, bán sản lượng điện dư của nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ được ghi trong Giấy chứng nhận.

l) Căn cứ pháp lý của TTHC:

- Nghị định số 58/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực về phát triển điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới.

**TÊN TỔ CHỨC/
CÁ NHÂN/HỘ GIA ĐÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng năm

GIẤY ĐĂNG KÝ

Phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia

Kính gửi: Sở Công Thương...

Căn cứ Nghị định số/2025/NĐ-CP ngày tháng năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực về phát triển điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới;

Căn cứ Quy hoạch phát triển điện lực và Kế hoạch thực hiện Quy hoạch phát triển điện lực;

Căn cứ Quy hoạch tỉnh

Tổ chức/cá nhân/hộ gia đình đăng ký phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia gồm các nội dung sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin tổ chức/cá nhân/hộ gia đình đăng ký:

a) Tên:

b) Địa chỉ:

c) Số điện thoại:

d) Email:

đ) Mã số khách hàng sử dụng điện:

2. Vị trí lắp đặt:

3. Thông tin mô tả sơ bộ về công trình xây dựng:

a) Cấp công trình:

b) Kết cấu: Bê tông cốt thép/Khung thép/...; mái bê tông/mái tôn/.....

c) Chiều cao công trình:

d) Diện tích mái:

đ) Các hoạt động sản xuất, kinh doanh đang thực hiện:

4. Công suất lắp đặt:

- Tổng công suất tấm quang điện (kWp):

- Tổng sản lượng điện lưu trữ tại hệ thống lưu trữ điện (nếu có, kWh):

- Tổng công suất định mức của các bộ chuyển đổi nghịch lưu - inverter (kW):

5. Công suất sử dụng lớn nhất (kW) và công suất sử dụng trung bình (kW) của phụ tải tại thời điểm đăng ký.

6. Vị trí, điểm dự kiến đấu nối: (trước hay sau công tơ đo đếm điện hiện hữu)

7. Cấp điện áp đấu nối:

8. Phương án bảo đảm an toàn hệ thống điện:

9. Phương án xử lý sản lượng điện dư (*đánh dấu x vào phương án chọn*):

9.1.	Đồng ý bán sản lượng điện dư vào lưới điện của bên mua và chịu trách nhiệm đầu tư, lắp đặt công tơ điện có đo xa và kết nối với hệ thống thu thập dữ liệu từ xa của đơn vị điện lực, bảo đảm thiết bị phù hợp với quy định của pháp luật.	
9.2.	Không bán sản lượng điện dư vào lưới điện của bên mua và chịu trách nhiệm đối với việc kiểm định về an toàn điện, tuân thủ các quy trình, quy chuẩn quản lý vận hành công trình điện và các quy định về điều kiện kỹ thuật, nghiệm thu an toàn theo quy định.	

10. Thời gian dự kiến lắp đặt và thời gian hoàn thành:

II. HỒ SƠ KÈM THEO

1. Đối với hộ gia đình sử dụng nhà ở riêng lẻ:

a) Bản vẽ thiết kế lắp đặt nguồn điện.

b) Bản sao tài liệu liên quan đến công trình có mái nhà theo quy định pháp luật (nếu có) như giấy phép xây dựng, văn bản nghiệm thu về phòng cháy chữa cháy.

2. Đối với tổ chức, cá nhân khác:

a) Bản vẽ thiết kế lắp đặt nguồn điện.

b) Bản sao tài liệu liên quan đến công trình có mái nhà trong trường hợp pháp luật chuyên ngành có quy định như quyết định chủ trương đầu tư dự án, giấy phép xây dựng, văn bản nghiệm thu về phòng cháy chữa cháy, kết quả nghiệm thu công trình xây dựng, giấy phép hoặc đăng ký môi trường.

III. CAM KẾT

Nếu được cấp Giấy chứng nhận đăng ký phát triển, [*Tên tổ chức/cá nhân*] cam kết thực hiện xây dựng, lắp đặt, vận hành nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ như sau:

- Bảo đảm an toàn công trình, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường trước và trong quá trình lắp đặt nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ;

- Mua sắm, xây dựng, lắp đặt các thiết bị phục vụ phát điện bảo đảm tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn theo quy định pháp luật. Không nhập khẩu các tấm quang điện, thiết bị chuyển đổi điện một chiều thành điện xoay chiều đã qua sử dụng;

- Thực hiện đúng tiến độ đã đăng ký phát triển tại điểm 10 Mục I nêu trên;

- Bảo đảm an toàn xây dựng, an toàn môi trường, phòng cháy chữa cháy trong quá trình vận hành;

- Không vi phạm các quy định trong quá trình phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ.

IV. THÔNG TIN TRẢ KẾT QUẢ HỒ SƠ

1. Tên cơ quan, tổ chức/hộ gia đình đăng ký:

2. Địa chỉ:

3. Đề nghị trả kết quả qua email:

Để có cơ sở triển khai thực hiện lắp đặt nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ, *[Tên tổ chức/cá nhân]* đề nghị Sở Công Thương tỉnh/thành phố... tiếp nhận, xử lý hồ sơ đăng ký phát triển theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN

(Ký, ghi rõ họ tên)

5. Thông báo phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia – 2.002676

a) Trình tự thực hiện:

*** Bước 1:** Tiếp nhận hồ sơ

- Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An (Tầng 2 - Khối nhà cơ quan 4, Khu Trung tâm Chính trị - Hành chính tỉnh Long An, địa chỉ: Đường song hành, Quốc lộ tránh 1A, Phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An).

- Công chức tiếp nhận kiểm tra hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, không hợp lệ thì hướng dẫn cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, trao cho người nộp hồ sơ.

- Chuyển hồ sơ đến Sở Công Thương để giải quyết.

*** Bước 2:** Sở Công Thương tiếp nhận hồ sơ “Thông báo phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia”.

*** Ghi chú**

- **Hộ gia đình sử dụng nhà ở riêng lẻ phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có công suất nhỏ hơn 100 kW và đấu nối với hệ thống điện quốc gia phải thực hiện:**

+ Thông báo theo Mẫu số 01 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 58/2025/NĐ-CP đến Sở Công Thương để giải quyết thủ tục hành chính;

+ Thông báo theo Mẫu số 01 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 58/2025/NĐ-CP đến đơn vị điện lực, cơ quan quản lý về xây dựng, phòng cháy chữa cháy tại địa phương để quản lý, theo dõi, hướng dẫn thực hiện theo quy định pháp luật.

- **Tổ chức, cá nhân phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có công suất lắp đặt nhỏ hơn 1.000 kW và đấu nối với hệ thống điện quốc gia phải thực hiện:**

+ Thông báo theo Mẫu số 02 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 58/2025/NĐ-CP đến Sở Công Thương để giải quyết thủ tục hành chính

+ Thông báo theo Mẫu số 02 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 58/2025/NĐ-CP đến đơn vị điện lực, cơ quan quản lý về xây dựng, phòng cháy chữa cháy tại địa phương để quản lý, theo dõi, hướng dẫn thực hiện theo quy định pháp luật.

b) Cách thức thực hiện: Hộ gia đình sử dụng nhà ở riêng lẻ, tổ chức, cá nhân lựa chọn một trong các cách thức gửi hồ sơ sau:

- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An (người nộp hồ sơ phải có giấy giới thiệu hoặc ủy quyền của tổ chức).

- Thông qua hệ thống dịch vụ bưu chính công ích tới Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An.

- Nộp trực tuyến các thành phần hồ sơ điện tử có giá trị pháp lý qua Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh Long An.

***Ghi chú:**

- Nộp hồ sơ trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích: các thành phần hồ sơ phải là bản chính hoặc bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao chứng thực hoặc nộp bản sao xuất trình bản chính để đối chiếu;

- Nộp hồ sơ qua môi trường mạng: các thành phần hồ sơ phải được scan, chụp từ bản chính.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

STT	Thành phần hồ sơ	Thành phần hồ sơ cần số hóa (đánh "X")
1	Hộ gia đình sử dụng nhà ở riêng lẻ gửi Thông báo theo Mẫu số 01 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 58/2025/NĐ-CP;	
2	Tổ chức, cá nhân không phải hộ gia đình sử dụng nhà ở riêng lẻ gửi Thông báo theo Mẫu số 02 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 58/2025/NĐ-CP.	

- **Số lượng hồ sơ:** không quy định.

d) Thời hạn giải quyết: không quy định (**thực tế giải quyết TTHC 01 ngày**).

đ) Đối tượng thực hiện TTHC

- Hộ gia đình sử dụng nhà ở riêng lẻ phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có công suất nhỏ hơn 100 kW có đấu nối với hệ thống điện quốc gia;

- Tổ chức, cá nhân không phải hộ gia đình sử dụng nhà ở riêng lẻ phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có công suất lắp đặt nhỏ hơn 1.000 kW và đấu nối với hệ thống điện quốc gia.

e) Cơ quan giải quyết TTHC:

- **Cơ quan có thẩm quyền quyết định:** Sở Công Thương.

- **Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC:** Sở Công Thương.

g) Kết quả thực hiện TTHC: không quy định.

h) Phí, lệ phí (nếu có): Không quy định.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Thông báo phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đầu nối với hệ thống điện quốc gia theo Mẫu số 01 và Mẫu số 02 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 58/2025/NĐ-CP.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC (nếu có): không quy định.

l) Căn cứ pháp lý của TTHC:

- Nghị định số 58/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực về phát triển điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới.

HỘ GIA ĐÌNH
[TÊN CHỦ HỘ]

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

THÔNG BÁO

Phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia của hộ gia đình

Kính gửi:

Căn cứ Nghị định số/2025/NĐ-CP ngày tháng năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực về phát triển điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới.

Hộ gia đình [Tên chủ hộ] thông báo phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia gồm các nội dung sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin hộ gia đình:

a) Tên chủ hộ:

b) Địa chỉ:

c) Số điện thoại:

d) Email (nếu có):

đ) Mã số khách hàng sử dụng điện:

2. Vị trí lắp đặt:

3. Thông tin mô tả sơ bộ về công trình xây dựng:

a) Kết cấu: Bê tông cốt thép/Khung thép/...; mái bê tông/mái tôn/.....

b) Chiều cao công trình:

c) Diện tích mái:

4. Công suất lắp đặt:

- Tổng công suất tấm quang điện (kWp):

- Tổng sản lượng điện lưu trữ tại hệ thống lưu trữ điện (nếu có, kWh):

- Tổng công suất định mức của các bộ chuyển đổi nghịch lưu - inverter (kW):

5. Phương án xử lý sản lượng điện dư (đánh dấu x vào phương án chọn):

5.1.	Đồng ý bán sản lượng điện dư vào lưới điện của bên mua và chịu trách nhiệm đầu tư, lắp đặt công tơ điện có đo xa và kết	
------	---	--

	nối với hệ thống thu thập dữ liệu từ xa của đơn vị điện lực, bảo đảm thiết bị phù hợp với quy định của pháp luật.	
5.2.	Không bán sản lượng điện dư vào lưới điện của bên mua và chịu trách nhiệm đối với việc kiểm định về an toàn điện, tuân thủ các quy trình, quy chuẩn quản lý vận hành công trình điện và các quy định về điều kiện kỹ thuật, nghiệm thu an toàn theo quy định.	

6. Thời gian dự kiến lắp đặt và thời gian hoàn thành:

II. HỒ SƠ KÈM THEO

1. Bản vẽ thiết kế lắp đặt nguồn điện.

2. Bản sao tài liệu liên quan đến công trình có mái nhà theo quy định pháp luật (nếu có) như giấy phép xây dựng, văn bản nghiệm thu về phòng cháy chữa cháy... làm căn cứ xác định công trình xây dựng đã được đầu tư, xây dựng theo đúng quy định pháp luật.

III. CAM KẾT

Hộ gia đình [*Tên chủ hộ*] cam kết thực hiện xây dựng, lắp đặt, vận hành nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ như sau:

- Bảo đảm an toàn công trình, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường trước và trong quá trình lắp đặt nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ;

- Mua sắm, xây dựng, lắp đặt các thiết bị phục vụ phát điện bảo đảm tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn theo quy định pháp luật. Không nhập khẩu các tấm quang điện, thiết bị chuyển đổi điện một chiều thành điện xoay chiều đã qua sử dụng;

- Thực hiện đúng tiến độ đã đăng ký phát triển tại điểm 6 Mục I nêu trên;

- Bảo đảm an toàn xây dựng, an toàn môi trường, phòng cháy chữa cháy trong quá trình vận hành;

- Không vi phạm các quy định trong quá trình phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

ĐẠI DIỆN HỘ GIA ĐÌNH

(Ký, ghi rõ họ tên)

**TÊN TỔ CHỨC/
CÁ NHÂN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng năm

THÔNG BÁO

**Phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ
có đầu nối với hệ thống điện quốc gia của tổ chức, cá nhân**

Kính gửi:

Căn cứ Nghị định số/2025/NĐ-CP ngày tháng năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực về phát triển điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới.

[Tên Tổ chức/cá nhân] thông báo phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đầu nối với hệ thống điện quốc gia gồm các nội dung sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin về tổ chức/cá nhân:

a) Tên:

b) Địa chỉ:

c) Số điện thoại:

d) Email (nếu có):

đ) Mã số khách hàng sử dụng điện:

2. Vị trí lắp đặt:

3. Thông tin mô tả sơ bộ về công trình xây dựng:

a) Kết cấu: Bê tông cốt thép/Khung thép/...; mái bê tông/mái tôn/

b) Chiều cao công trình:

c) Diện tích mái:

4. Công suất lắp đặt:

- Tổng công suất tấm quang điện (kWp):

- Tổng sản lượng điện lưu trữ tại hệ thống lưu trữ điện (nếu có, kWh):

- Tổng công suất định mức của các bộ chuyển đổi nghịch lưu - inverter (kW):

5. Phương án xử lý sản lượng điện dư: Không bán sản lượng điện dư vào lưới điện của bên mua và chịu trách nhiệm đối với việc kiểm định về an toàn điện,

tuân thủ các quy trình, quy chuẩn quản lý vận hành công trình điện và các quy định về điều kiện kỹ thuật, nghiệm thu an toàn theo quy định.

6. Thời gian dự kiến lắp đặt và thời gian hoàn thành:

II. HỒ SƠ KÈM THEO

1. Bản vẽ thiết kế lắp đặt nguồn điện.

2. Bản sao tài liệu liên quan đến công trình có mái nhà trong trường hợp pháp luật chuyên ngành có quy định như quyết định chủ trương đầu tư dự án, giấy phép xây dựng, văn bản nghiệm thu về phòng cháy chữa cháy, kết quả nghiệm thu công trình xây dựng, giấy phép hoặc đăng ký môi trường... làm căn cứ xác định công trình xây dựng đã được đầu tư, xây dựng theo đúng quy định pháp luật.

III. CAM KẾT

[Tên tổ chức/cá nhân] cam kết thực hiện xây dựng, lắp đặt, vận hành nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ như sau:

- Bảo đảm an toàn công trình, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường trước và trong quá trình lắp đặt nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ;

- Mua sắm, xây dựng, lắp đặt các thiết bị phục vụ phát điện bảo đảm tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn theo quy định pháp luật. Không nhập khẩu các tấm quang điện, thiết bị chuyển đổi điện một chiều thành điện xoay chiều đã qua sử dụng;

- Thực hiện đúng tiến độ đã đăng ký phát triển tại điểm 6 Mục I nêu trên;

- Bảo đảm an toàn xây dựng, an toàn môi trường, phòng cháy chữa cháy trong quá trình vận hành;

- Không vi phạm các quy định trong quá trình phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN

(Ký, ghi rõ họ tên)

II. LĨNH VỰC KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ: 01 TTTC

1. Cấp thông báo xác nhận công bố sản phẩm hàng hóa nhóm 2 phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật tương ứng - 2.000046

a) Trình tự thực hiện:

* Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ

- Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An (Tầng 2 - Khối nhà cơ quan 4, Khu Trung tâm Chính trị - Hành chính tỉnh Long An, địa chỉ: Đường song hành, Quốc lộ tránh 1A, Phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An).

- Công chức tiếp nhận kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, trao cho người nộp hồ sơ.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì hướng dẫn cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

- Chuyển hồ sơ đến Sở Công Thương để giải quyết.

* Bước 2: Xử lý hồ sơ

- Trường hợp hồ sơ công bố hợp quy không đầy đủ theo quy định, trong thời hạn **03 (ba)** ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ công bố hợp quy, Sở Công Thương thông báo bằng văn bản đề nghị bổ sung các loại giấy tờ theo quy định tới tổ chức, cá nhân công bố hợp quy. Sau thời hạn **15 (mười lăm)** ngày làm việc kể từ ngày Sở Công Thương gửi văn bản đề nghị mà hồ sơ công bố hợp quy không được bổ sung đầy đủ theo quy định, Sở Công Thương có quyền hủy bỏ việc xử lý đối với hồ sơ này.

- Trường hợp hồ sơ công bố hợp quy đầy đủ theo quy định, trong thời gian **05 (năm)** ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ công bố hợp quy, Sở Công Thương tổ chức kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ công bố hợp quy:

+ Trường hợp hồ sơ công bố hợp quy đầy đủ và hợp lệ, Sở Công Thương ban hành Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy cho tổ chức, cá nhân công bố hợp quy.

Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy có giá trị theo giá trị của giấy chứng nhận hợp quy do tổ chức chứng nhận được chỉ định cấp hoặc có giá trị ba (03) năm kể từ ngày lãnh đạo tổ chức, cá nhân ký xác nhận báo cáo đánh giá hợp quy (đối với trường hợp tổ chức, cá nhân tự đánh giá hợp quy);

+ Trường hợp hồ sơ công bố hợp quy đầy đủ nhưng không hợp lệ, cơ quan chuyên ngành thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân công bố hợp quy về lý do không tiếp nhận hồ sơ.

* Bước 3: Trả kết quả

- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An thông báo người nộp hồ sơ để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có).

Người nộp hồ sơ mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả đến Trung

tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An nhận kết quả (hoặc yêu cầu Trung tâm chuyển kết quả qua bưu điện).

- **Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:** Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định).

+ Buổi sáng: Từ 7 giờ đến 11 giờ 30 phút;

+ Buổi chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ.

b) Cách thức thực hiện:

Nộp trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích tới Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An hoặc nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công tỉnh Long An.

- Nộp hồ sơ trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính: Các thành phần hồ sơ phải là bản chính hoặc bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao chứng thực hoặc nộp bản sao xuất trình bản chính để đối chiếu;

- Nộp hồ sơ qua môi trường mạng: Các thành phần hồ sơ phải được scan từ bản chính.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

* Thành phần hồ sơ:

* Trường hợp công bố hợp quy dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân (bên thứ nhất), hồ sơ công bố hợp quy bao gồm:

STT	Thành phần hồ sơ	Thành phần hồ sơ cần số hóa (đánh “X”)
1.	Bản công bố hợp quy (theo Mẫu 2. CBHC/HQ quy định tại Phụ lục III Thông tư 28/2012/TT-BKHCN);	
2.	<p>- Báo cáo tự đánh giá gồm các thông tin sau:</p> <p>+ Tên tổ chức, cá nhân; địa chỉ; điện thoại, fax;</p> <p>+ Tên sản phẩm, hàng hóa;</p> <p>+ Số hiệu quy chuẩn kỹ thuật;</p> <p>+ Kết luận sản phẩm, hàng hóa phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật;</p> <p>+ Cam kết chất lượng sản phẩm, hàng hóa phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn công bố áp dụng và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về chất lượng sản phẩm, hàng hóa và kết quả tự đánh giá.</p> <p>Báo cáo tự đánh giá dựa trên kết quả tự thực hiện của tổ chức, cá nhân hoặc dựa trên kết quả đánh giá của tổ chức đánh giá sự phù hợp đã đăng ký.</p>	

Trường hợp công bố hợp quy dựa trên kết quả chứng nhận của tổ chức chứng nhận đã đăng ký hoặc tổ chức chứng nhận được chỉ định (bên thứ ba), hồ sơ công bố hợp quy bao gồm:

STT	Thành phần hồ sơ	Thành phần hồ sơ cần số hóa (đánh “X”)
1.	Bản công bố hợp quy (theo Mẫu 2. CBHC/HQ quy định tại Phụ lục III Thông tư 28/2012/TT-BKHCN);	
2.	Bản sao y bản chính Giấy chứng nhận phù hợp quy chuẩn kỹ thuật tương ứng kèm theo mẫu dấu hợp quy do tổ chức chứng nhận đã đăng ký hoặc tổ chức chứng nhận được chỉ định cấp cho tổ chức, cá nhân.	

*** Số lượng hồ sơ:** 01 bộ

d) Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, xuất khẩu sản phẩm, hàng hóa được quy định trong quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Công Thương ban hành.

e) Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Công Thương.

g) Cơ quan phối hợp: Trung tâm Phục vụ hành chính công.

h) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy.

i) Phí, lệ phí: không.

k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Bản công bố hợp quy theo Mẫu 2. CBHC/HQ quy định tại Phụ lục III Thông tư 28/2012/TT-BKHCN.

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không

m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006;
- Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;
- Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006;
- Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;
- Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.
- Thông tư số 02/2017/TT-BKHCN ngày 31 tháng 3 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và

Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.

- Thông tư số 36/2019/TT-BCT ngày 29/11/2019 của Bộ Công Thương quy định quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương;

- Thông tư số 18/2013/TT-BCT ngày 30/7/2013 của Bộ Công Thương ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn chai chứa khí dầu mỏ hóa lỏng bằng thép.

- Thông tư 36/2015/TT-BCT ngày 28/10/2015 của Bộ Công Thương về việc ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với sản phẩm khăn giấy và giấy vệ sinh;

- Thông tư số 33/2016/TT-BCT ngày 23/12/2016 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 36/2015/TT-BCT ngày 28/10/2015 của Bộ Công Thương về việc ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với sản phẩm khăn giấy và giấy vệ sinh;

- Thông tư số 29/2017/TT-BCT ngày 20/12/2017 của Bộ Công Thương ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn chai khí dầu mỏ hóa lỏng mini.

- Thông tư số 45/2020/TT-BCT ngày 21/12/2020 của Bộ Công Thương ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về hàm lượng thủy ngân trong đèn huỳnh quang.

- Thông tư số 46/2020/TT-BCT ngày 21/12/2020 của Bộ Công Thương ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng Natri hydroxit công nghiệp.

- Thông tư số 49/2020/TT-BCT ngày 21/12/2020 của Bộ Công Thương ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng Poly Aluminium Chloride (PAC).

- Thông tư số 50/2020/TT-BCT ngày 21/12/2020 của Bộ Công Thương ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng Amôniac công nghiệp.

- Thông tư số 51/2020/TT-BCT ngày 21/12/2020 của Bộ Công Thương ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về giới hạn hàm lượng chì trong sơn.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CÔNG BỐ HỢP QUY

Số.....

Tên tổ chức, cá nhân:

Địa chỉ:

Điện thoại:.....Fax:.....

E-mail:.....

CÔNG BỐ:

Sản phẩm, hàng hóa, quá trình, dịch vụ, môi trường (*tên gọi, kiểu, loại, nhãn hiệu, đặc trưng kỹ thuật,....*)

.....

Phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật (*số hiệu, ký hiệu, tên gọi*)

.....

Thông tin bổ sung (*căn cứ công bố hợp quy, phương thức đánh giá sự phù hợp....*)

.....

Loại hình đánh giá:

+ Tổ chức chứng nhận đánh giá (*bên thứ ba*): Tên tổ chức chứng nhận/tổ chức chứng nhận được chỉ định, số giấy chứng nhận, ngày cấp giấy chứng nhận;

.....

+ Tự đánh giá (*bên thứ nhất*): Ngày lãnh đạo tổ chức, cá nhân ký xác nhận Báo cáo tự đánh giá.

.....

(*Tên tổ chức, cá nhân*)... cam kết và chịu trách nhiệm về tính phù hợp của (*sản phẩm, hàng hóa, quá trình, dịch vụ, môi trường*).. do mình sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, xuất khẩu.

....., ngàythángnăm

Đại diện Tổ chức, cá nhân

(Ký tên, chức vụ, đóng dấu)

PHẦN III
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT TTHC

I. LĨNH VỰC ĐIỆN LỰC: 05 QTNB

Quy trình số 01

Phê duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp – 1.013394

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ: + Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định thì hướng dẫn cho người nộp bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. + Trường hợp hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả gửi cho người nộp hồ sơ; số hóa hồ sơ, cập nhật vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin một cửa điện tử, chuyển lãnh đạo Trung tâm PVHCC tỉnh.	Công chức/ viên chức tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm PVHCC tỉnh	03 giờ làm việc
	Chuyển hồ sơ đến Sở Công Thương (Phòng Quản lý năng lượng).	Lãnh đạo Trung tâm PVHCC tỉnh	01 giờ làm việc
Bước 2	Phân công công chức xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo phòng Quản lý năng lượng	04 giờ làm việc
Bước 3	Kiểm tra, thẩm định hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết: chuyển văn bản thông báo đến Trung tâm PVHCC tỉnh (nêu rõ lý do yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ). - Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện giải quyết; dự thảo báo cáo thẩm định.	Công chức phòng Quản lý năng lượng	04 ngày làm việc
Bước 4	Kiểm tra nội dung dự thảo báo cáo thẩm định; trình lãnh đạo Sở.	Lãnh đạo phòng Quản lý năng lượng	04 giờ làm việc
Bước 5	Ký duyệt văn bản trình UBND tỉnh; luân chuyển hồ sơ trên hệ thống.	Lãnh đạo Sở được phân công phụ trách	01 ngày làm việc
Bước 6	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, phát hành văn bản trình UBND tỉnh.	Văn thư Sở	04 giờ làm việc
Bước 7	Tiếp nhận hồ sơ, hoàn chỉnh nội dung dự thảo kết quả giải quyết TTHC; trình ký.	Công chức Văn phòng UBND tỉnh	04 ngày làm việc

	Ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo UBND tỉnh	
	Phát hành văn bản (kèm toàn bộ hồ sơ); chuyển kết quả giải quyết cho Sở Công Thương.	Công chức VP UBND tỉnh	
Bước 8	- Sở Công Thương nhận kết quả giải quyết TTHC từ Văn phòng UBND tỉnh. - Số hóa kết quả giải quyết TTHC; chuyển trả trên hệ thống thông tin một cửa điện tử cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Công chức phòng Quản lý năng lượng; Văn phòng Sở	06 giờ
Bước 9	- Xác nhận trên phần mềm hệ thống thông tin một cửa điện tử của cơ quan về kết quả giải quyết TTHC đã có tại Trung tâm PVHCC tỉnh. - Thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận kết quả và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, viên chức Trung tâm PVHCC tỉnh	02 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 12 ngày làm việc.			

Quy trình số 02**Điều chỉnh danh mục đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp – 1.013395**

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ: + Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định thì hướng dẫn cho người nộp bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. + Trường hợp hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả gửi cho người nộp hồ sơ; số hóa hồ sơ, cập nhật vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin một cửa điện tử, chuyển lãnh đạo Trung tâm PVHCC tỉnh.	Công chức/ viên chức tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm PVHCC tỉnh	03 giờ làm việc
	Chuyển hồ sơ đến Sở Công Thương (Phòng Quản lý năng lượng).	Lãnh đạo Trung tâm PVHCC tỉnh	01 giờ làm việc
Bước 2	Phân công công chức xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo phòng Quản lý năng lượng	04 giờ làm việc
Bước 3	Kiểm tra, thẩm định hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết: chuyển văn bản thông báo đến Trung tâm PVHCC tỉnh (nêu rõ lý do yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ). - Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện giải quyết; dự thảo báo cáo thẩm định.	Công chức phòng Quản lý năng lượng	04 ngày làm việc
Bước 4	Kiểm tra nội dung dự thảo báo cáo thẩm định; trình lãnh đạo Sở.	Lãnh đạo phòng Quản lý năng lượng	04 giờ làm việc
Bước 5	Ký duyệt văn bản trình UBND tỉnh; luân chuyển hồ sơ trên hệ thống.	Lãnh đạo Sở được phân công phụ trách	01 ngày làm việc
Bước 6	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, phát hành văn bản trình UBND tỉnh.	Văn thư Sở	04 giờ làm việc
Bước 7	Tiếp nhận hồ sơ, hoàn chỉnh nội dung dự thảo kết quả giải quyết TTHC; trình ký.	Công chức Văn phòng UBND tỉnh	04 ngày làm việc
	Ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo UBND tỉnh	

	Phát hành văn bản (kèm toàn bộ hồ sơ); chuyển kết quả giải quyết cho Sở Công Thương.	Công chức VP UBND tỉnh	
Bước 8	- Sở Công Thương nhận kết quả giải quyết TTHC từ Văn phòng UBND tỉnh. - Số hóa kết quả giải quyết TTHC; chuyển trả trên hệ thống thông tin một cửa điện tử cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	Công chức phòng Quản lý năng lượng; Văn phòng Sở	06 giờ
Bước 9	- Xác nhận trên phần mềm hệ thống thông tin một cửa điện tử của cơ quan về kết quả giải quyết TTHC đã có tại Trung tâm PVHCC tỉnh. - Thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận kết quả và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, viên chức Trung tâm PVHCC tỉnh	02 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 12 ngày làm việc.			

Quy trình số 03**Cấp Giấy chứng nhận đăng ký phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia - 1.013004**

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ: + Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định thì hướng dẫn cho người nộp bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. + Trường hợp hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả gửi cho người nộp hồ sơ; số hóa hồ sơ, cập nhật vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin một cửa điện tử, chuyển lãnh đạo Trung tâm PVHCC tỉnh.	Công chức/ viên chức tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm PVHCC tỉnh	03 giờ
	Chuyển hồ sơ đến Sở Công Thương (Phòng Quản lý năng lượng).	Lãnh đạo Trung tâm PVHCC tỉnh	01 giờ
Bước 2	Phân công công chức xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo phòng Quản lý năng lượng	04 giờ
Bước 3	Kiểm tra, thẩm định hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết: chuyển văn bản thông báo đến Trung tâm PVHCC tỉnh (nêu rõ lý do yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ). - Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện giải quyết; lấy ý kiến đơn vị điện lực địa phương; dự thảo Giấy chứng nhận trình Lãnh đạo phòng phê duyệt.	Công chức phòng Quản lý năng lượng	6,5 ngày
Bước 4	Kiểm tra nội dung dự thảo kết quả giải quyết TTHC; trình lãnh đạo Sở.	Lãnh đạo phòng Quản lý năng lượng	04 giờ
Bước 5	Ký/ phê duyệt kết quả giải quyết TTHC; luân chuyển hồ sơ trên hệ thống.	Lãnh đạo Sở được phân công phụ trách	01 ngày
Bước 6	- Cấp số, đóng dấu phát hành văn bản; lưu hồ sơ; chuyển hồ sơ cho phòng Quản lý năng lượng. - Nhận kết quả giải quyết từ Văn phòng Sở; số hóa kết quả giải quyết TTHC; chuyển trả	Văn thư Sở; Công chức Phòng Quản lý năng lượng	06 giờ

	kết quả trên hệ thống thông tin một cửa điện tử cho Trung tâm PVHCC tỉnh.		
Bước 7	Xác nhận trên phần mềm hệ thống thông tin một cửa điện tử của cơ quan về kết quả giải quyết TTHC đã có tại Trung tâm PVHCC tỉnh. - Thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận kết quả và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, viên chức Trung tâm PVHCC tỉnh	02 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 10 ngày			

Quy trình số 04**Điều chỉnh, bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia - 1.013005**

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ: + Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định thì hướng dẫn cho người nộp bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. + Trường hợp hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả gửi cho người nộp hồ sơ; số hóa hồ sơ, cập nhật vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin một cửa điện tử, chuyển lãnh đạo Trung tâm PVHCC tỉnh.	Công chức/ viên chức tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm PVHCC tỉnh	03 giờ
	Chuyển hồ sơ đến Sở Công Thương (Phòng Quản lý năng lượng).	Lãnh đạo Trung tâm PVHCC tỉnh	01 giờ
Bước 2	Phân công công chức xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo phòng Quản lý năng lượng	04 giờ
Bước 3	Kiểm tra, thẩm định hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết: chuyển văn bản thông báo đến Trung tâm PVHCC tỉnh (nêu rõ lý do yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ). - Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện giải quyết; lấy ý kiến đơn vị điện lực địa phương; dự thảo Giấy chứng nhận trình Lãnh đạo phòng phê duyệt.	Công chức phòng Quản lý năng lượng	6,5 ngày
Bước 4	Kiểm tra nội dung dự thảo kết quả giải quyết TTHC; trình lãnh đạo Sở.	Lãnh đạo phòng Quản lý năng lượng	04 giờ
Bước 5	Ký/ phê duyệt kết quả giải quyết TTHC; luân chuyển hồ sơ trên hệ thống.	Lãnh đạo Sở được phân công phụ trách	01 ngày
Bước 6	- Cấp số, đóng dấu phát hành văn bản; lưu hồ sơ; chuyển hồ sơ cho phòng Quản lý năng lượng. - Nhận kết quả giải quyết từ Văn phòng Sở; số hóa kết quả giải quyết TTHC; chuyển trả kết quả về Trung tâm PVHCC tỉnh	Công chức Phòng Quản lý năng lượng	06 giờ

Bước 8	<ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận trên phần mềm hệ thống thông tin một cửa điện tử của cơ quan về kết quả giải quyết TTHC đã có tại Trung tâm PVHCC tỉnh. - Thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận kết quả và thu phí, lệ phí (nếu có) 	Công chức, viên chức Trung tâm PVHCC tỉnh	02 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 10 ngày			

Quy trình số 05

Thông báo phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có dấu nối với hệ thống điện quốc gia - 2.002676

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì hướng dẫn cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận, số hóa, cập nhật hồ sơ, chuyên lãnh đạo Trung tâm PVHCC tỉnh.	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Trung tâm PVHCC tỉnh	02 giờ làm việc
	Chuyển hồ sơ đến Sở Công Thương	Lãnh đạo, công chức, viên chức Trung tâm PVHCC	01 giờ làm việc
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ, phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng Quản lý năng lượng	01 giờ làm việc
Bước 3	Kiểm tra hồ sơ, lưu và theo dõi hồ sơ	Công chức Phòng Quản lý năng lượng	04 giờ làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC: không quy định (<i>thời gian giải quyết thực tế 01 ngày làm việc</i>).			

II. LĨNH VỰC KHOA HỌC CÔNG NGHỆ: 01 QTNB.

Quy trình số 06

Cấp thông báo xác nhận công bố sản phẩm hàng hóa nhóm 2 phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật tương ứng - 2.000046

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì hướng dẫn cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ thì tiếp nhận, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, trao cho người nộp hồ sơ; số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển lãnh đạo TTPVHCC tỉnh.	Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Trung tâm PVHCC tỉnh Long An	03 giờ làm việc
	Xem xét, chuyển hồ sơ điện tử đến phòng QLCN - Sở Công Thương	Lãnh đạo Trung tâm PVHCC	01 giờ làm việc
Bước 2	Phân công công chức xử lý hồ sơ, luân chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử	Lãnh đạo phòng QLCN	02 giờ làm việc
Bước 3	- Thẩm định nội dung hồ sơ, - Trình dự thảo kết quả giải quyết TTHC	Chuyên viên phòng QLCN	02 ngày làm việc
Bước 4	- Xem xét kết quả giải quyết TTHC do công chức được phân công đề xuất - Trình lãnh đạo Sở Công Thương phê duyệt kết quả TTHC	Lãnh đạo phòng QLCN	02 giờ làm việc
Bước 5	Phê duyệt kết quả TTHC, chuyển đến văn thư	Lãnh đạo cơ quan	01 ngày làm việc
Bước 6	Cấp số, đóng dấu kết quả TTHC; chuyển kết quả điện tử đến phòng QLCN và chuyển kết quả giấy đến cán bộ đầu mối tiếp nhận hồ sơ TTHC của Sở Công Thương	Văn thư Sở	02 giờ làm việc
	Chuyển kết quả giấy đến Trung tâm PVHCC tỉnh Long An	Cán bộ đầu mối tiếp nhận hồ sơ TTHC của Sở Công Thương	02 giờ làm việc
	Số hóa kết quả giải quyết TTHC; chuyển kết quả trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử.	Công chức Phòng QLCN	02 giờ làm việc
Bước 7	Xác nhận trên phần mềm hệ thống thông tin một cửa của cơ quan về kết quả giải	Công chức, viên chức Trung tâm PVHCC	02 giờ làm việc

	quyết TTHC đã có tại TT.PVHCC tỉnh; Thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận kết quả và thu phí, lệ phí (nếu có)	tỉnh Long An	
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 05 ngày làm việc.			